

DESIGN AND USE OF GRAPHS IN TEACHING THE COURSE ON HO CHI MINH'S IDEOLOGY FOR STUDENTS AT QUANG BINH UNIVERSITY TODAY

THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG SƠ ĐỒ GRAPH TRONG GIẢNG DẠY HỌC PHẦN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH CHO SINH VIÊN Ở TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH HIỆN NAY

Trương Thị Thu Hà
Trường Đại học Quảng Bình

ABSTRACT: *Currently, the use of Graph diagrams in teaching, particularly in the **Ho Chi Minh Ideology** course at Quang Binh University, has emerged as an effective pedagogical approach. This method significantly contributes to the innovation of teaching strategies, aiming to enhance the quality of education and training. This study focuses on clarifying the concept of Graph diagrams, their role in teaching, and the current state of instruction in the **Ho Chi Minh Ideology** course at Quang Binh University. Based on this analysis, the study designs and implements Graph diagrams, conducting experimental research to evaluate their effectiveness in improving teaching and learning outcomes.*

Keywords: *Graph, Teaching, Ho Chi Minh, Quang Binh*

TÓM TẮT: *Hiện nay, việc sử dụng sơ đồ Grap trong giảng dạy, đặc biệt trong học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh tại Trường Đại học Quảng Bình đang trở thành một trong những phương pháp giảng dạy tích cực và đóng góp quan trọng vào việc đổi mới phương pháp giảng dạy để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Trong bài viết này, tác giả tập trung làm rõ sơ đồ Graph, vai trò sơ đồ Graph trong giảng dạy, thực trạng giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Quảng Bình. Từ đó, thiết kế, sử dụng sơ đồ Graph và tiến hành thực nghiệm để khẳng định về tính hiệu quả sơ đồ Graph trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh.*

Từ khóa: *Graph, giảng dạy, Hồ Chí Minh, Quảng Bình.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, học phần tư tưởng Hồ Chí Minh dành cho sinh viên (bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị) được kết cấu gồm 6 chương, cụ thể [1]: *Chương 1:* Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập Tư tưởng Hồ Chí Minh; *Chương 2:* Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển Tư tưởng Hồ Chí Minh; *Chương 3:* Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; *Chương 4:* Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước của nhân dân, do

nhân dân, vì nhân dân; *Chương 5:* Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế và *Chương 6:* Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người. Đối với chương trình đại học, học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh được quy định nội dung kiến thức 6 chương trong khi thời lượng giảng dạy trên lớp chỉ có 02 chỉ với 30 tiết dạy. Điều này là một khó khăn trong quá trình giảng dạy cho giảng viên và sinh viên. Vì vậy, sử dụng sơ đồ Graph trong giảng dạy học phần tư tưởng Hồ Chí Minh các trường đại học nói chung, Trường Đại học

Quảng Bình nói riêng là cần thiết, bởi sơ đồ Graph một công cụ linh hoạt, có thể “mã hoá”, chuyển thể hệ thống kiến thức trừu tượng về dạng đơn giản, logic, dễ hiểu. Điều này giúp sinh viên dễ dàng nhận biết, hiểu được cấu trúc tổng thể và nội dung của học phần.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Sơ đồ Graph

Graph là một phương pháp chuyển đổi từ một phương pháp riêng của toán học thành một phương pháp chung được ứng dụng rộng rãi trong nhiều ngành khoa học khác nhau, bao gồm cả giảng dạy và nghiên cứu. Theo từ điển tiếng Anh, “Graph” với tư cách là một danh từ, có nghĩa là sơ đồ, đồ thị, mạng, mạch; khi là động từ, “Graph” có nghĩa là vẽ sơ đồ, vẽ đồ thị, minh hoạ bằng đồ thị, vẽ mạng, vẽ mạch. Ngoài ra, khi “Graphic” là tính từ, nó có nghĩa là thuộc về sơ đồ, thuộc về đồ thị, thuộc về mạng mạch và có thể ám chỉ các tính năng liên quan đến hình ảnh và minh hoạ [3].

Sơ đồ Graph bao gồm hai tập hợp là tập đỉnh và tập cung. Mỗi đỉnh trong sơ đồ Graph thể hiện một khái niệm hoặc một yếu tố trong lĩnh vực học tập đó và mỗi cung là một liên kết giữa hai đỉnh có mối quan hệ với nhau. Thông qua việc sử dụng các đỉnh và cung ở sơ đồ Graph giúp hiển thị mối quan hệ giữa các khái niệm, dữ liệu hoặc ý tưởng trong một lĩnh vực học tập cụ thể, từ đó giúp học sinh dễ dàng hình dung và hiểu rõ hơn về cấu trúc và mối quan hệ giữa các yếu tố trong lĩnh vực đó.

Ngày nay, dựa vào mục đích và nhu cầu sử dụng, chúng ta có thể phân loại Graph thành nhiều loại khác nhau như: Graph định hướng (theo hướng vận động của đối tượng xuất hiện - phải, trái, trên, dưới); Graph vô hướng (Không xác định

điểm đầu, điểm cuối của Graph cho phép người dùng tự do theo dõi mối liên hệ giữa các yếu tố); Graph kéo và Graph mở (sơ đồ mạng kết nối hoặc sơ đồ mở); Graph điền khuyết (bỏ trống sơ đồ để người học hoàn thành tiếp); Graph dạy bài kiến thức mở; Graph kiểm tra, đánh giá. Với sự phong phú về chức năng và mục đích sử dụng, sơ đồ Graph trở thành công cụ, phương pháp giảng dạy hỗ trợ tích cực hoạt động dạy học. Sự ứng dụng của phương pháp Graph được coi như một bước tiến mới và mở ra nhiều cơ hội trong việc truyền đạt kiến thức và hiểu biết, đồng thời bổ sung vào hệ thống các phương pháp giảng dạy.

2.2. Tình hình giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Quảng Bình

Trường Đại học Quảng Bình là trường đại học đa ngành có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, thực hiện nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ phục vụ cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình và cả nước. Thời gian qua, sự nghiệp giáo dục và đào tạo của nhà trường đã gặt hái được nhiều thành quả đáng ghi nhận. Đến nay, trường đã được kiểm định chất lượng giáo dục và được công bố đạt chuẩn chất lượng trường đại học Việt Nam. Đặc biệt, Trường Đại học Quảng Bình luôn nằm trong top 100 các trường đại học đáng học nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng quốc tế có uy tín Webometrics. Tuy nhiên, khó khăn, thách thức đối với nhà trường cũng không hề nhỏ, điển hình là vấn đề đổi mới phương pháp giảng dạy nói chung, học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng.

Tư tưởng Hồ Chí Minh là một trong năm học phần Lý luận chính trị bắt buộc trong chương trình đào tạo trình độ đại học.

Học phần này cung cấp kiến thức cơ bản, những cống hiến, đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với dân tộc Việt Nam. Đặc biệt, hình thành cho sinh viên khả năng tư duy độc lập, phân tích, đánh giá, giải quyết các vấn đề thực tiễn trong cuộc sống và công việc. Ngoài ra, qua học phần sinh viên nâng cao được bản lĩnh chính trị, phản bác lại những quan điểm xuyên tạc của các thế lực thù địch về Hồ Chí Minh và những thành tựu cách mạng của nhân dân.

Những năm qua, việc thiết kế và sử dụng sơ đồ Graph trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh còn rất hạn chế. Giảng viên chủ yếu sử dụng các phương pháp truyền thống như thầy đọc trò ghi, thầy chiếu bằng máy, trò chép để truyền đạt kiến thức cho sinh viên. Một số giảng viên có sử dụng phương pháp sơ đồ Graph nhưng chỉ dùng như một phương pháp trực quan để hỗ trợ giảng dạy hoặc sử dụng sơ đồ kết hợp với các phương pháp dạy học khác. Giảng viên chỉ xem phương pháp sơ đồ Graph như một phương tiện hỗ trợ chứ chưa thực sự xem là một phương pháp giảng dạy riêng. Trong khi đó, dạy học theo phương pháp truyền thống cũ sinh viên chỉ nắm được mặt định lượng “tĩnh” của nội dung bài học mà không thể nắm được các nội dung khái quát hóa, tổng hợp phức tạp hơn. Việc sử dụng sơ đồ Graph vào giảng dạy đã phần nào khắc phục được những khó khăn, hạn chế của giảng viên và sinh viên trong việc dạy và học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh. Giảng dạy bằng phương pháp sơ đồ Graph có tác dụng rèn luyện cho sinh viên phương pháp tư duy khoa học, đó là tư duy quy nạp từ các đỉnh nhánh đến đỉnh phụ, đến đỉnh chính rồi đến đỉnh xuất phát. Nghĩa là từ cái riêng đến cái chung, từ cái cụ thể đến khái quát, thông qua mối liên hệ bản

chất bên trong của cấu trúc nội dung bài học. Điều này sẽ giúp cho sinh viên nắm được nội dung, lĩnh hội và hệ thống hóa kiến thức một cách thuận lợi, vững chắc tạo ra những sơ đồ học tập ở trong tư duy, thúc đẩy quá trình tự học, tự nghiên cứu, đặc biệt rèn luyện năng lực sáng tạo và khái quát ở sinh viên, không rập khuôn, bắt chước, máy móc, học vẹt như trước.

2.3. Vai trò của sơ đồ Graph trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh

Thứ nhất, sơ đồ Graph đóng vai trò quan trọng giúp giảng viên trong công tác chuẩn bị bài giảng và xác định cấu trúc hợp lý cho nội dung bài giảng

Từ góc độ lý thuyết của sơ đồ Graph, việc thiết kế bài giảng là việc tạo cấu trúc cho nội dung Tư tưởng Hồ Chí Minh một cách trực quan, ngắn gọn và hệ thống. Việc thiết kế nội dung giảng dạy bằng sơ đồ Graph sẽ là một phương tiện, một công cụ có nhiều lợi thế trong cấu trúc hóa nội dung bài học, từ đó vừa cụ thể hóa, vừa khái quát hóa tất cả các đơn vị kiến thức của một phần học, một chương để có cái nhìn tổng thể nhất.

Lập sơ đồ Graph cho một nội dung bài học, một tài liệu, chính là cơ sở đáng tin cậy để khẳng định giảng viên đã nắm chắc cả cấu trúc lẫn nội dung của bài học đó. Sơ đồ Graph sẽ là một phương tiện sử dụng hữu hiệu, sinh động, phong phú để hệ thống hóa, khái quát hóa nội dung bài học trên lớp.

Thứ hai, sơ đồ Graph là một công cụ hữu hiệu cho giảng viên thực hiện hoạt động giảng dạy

Trong quá trình giảng dạy, sơ đồ Graph được áp dụng rộng rãi, từ việc giải thích, ôn tập, kiểm tra, đánh giá cho đến việc hỗ trợ nghiên cứu kiến thức mới. Giảng viên sử dụng sơ đồ Graph để trình bày kiến thức đã

được chuẩn bị sẵn, kết hợp với giải thích chi tiết. Sinh viên có thể dễ dàng tiếp thu và ghi nhớ nội dung thông qua sơ đồ Graph, giúp họ nắm bắt các thông tin chính một cách dễ dàng dựa trên cấu trúc của các nhánh trong sơ đồ. Đặc biệt, sau khi sinh viên đã nắm vững nội dung, giáo viên có thể sử dụng các dạng sơ đồ Graph để giúp sinh viên ôn tập. Việc này giúp học sinh củng cố kiến thức một cách sâu sắc hơn và tạo sự liên kết giữa các khái niệm trong bộ kiến thức. Ngoài ra, giảng viên còn sử dụng sơ đồ Grpah trong kiểm tra, đánh giá bài học. Thông qua sơ đồ, giảng viên xác định mức độ hiểu biết và ứng dụng kiến thức của từng sinh viên. Qua đó, giảng viên phát hiện được khó khăn của sinh viên trong việc hiểu và áp dụng kiến thức. Điều này giúp giảng viên điều chỉnh phương pháp giảng dạy và tạo ra các hoạt động học tập phù hợp để cải thiện hiệu suất học tập của sinh viên.

Thứ ba, sơ đồ Graph giúp sinh viên tiếp thu nội dung bài giảng trên lớp hiệu quả

Dưới sự hướng dẫn của giảng viên, sinh viên sử dụng sơ đồ Graph để tóm tắt và tổng hợp kiến thức chính trong giáo trình. Sau đó, sinh viên sẽ tiếp cận từng phần kiến thức cụ thể thông qua việc minh họa và giải thích. Khi được học bằng phương pháp sơ đồ Graph mang lại một cách tiếp cận độc đáo và hiệu quả hơn so với phương pháp truyền thống. Nó giúp sinh viên tập trung vào những khái niệm cốt lõi và xây dựng một hệ thống kiến thức logic. Điều này giúp sinh viên dễ dàng xác định cách tiếp cận từng phần kiến thức cụ thể và theo dõi sự phát triển logic của bài học. Hơn nữa, việc ghi chép trên sơ đồ Graph cũng trở nên thuận tiện hơn, giúp sinh viên tổ chức thông tin một cách hiệu quả. Đặc biệt, phương

pháp này khuyến khích sinh viên trở nên độc lập trong việc nghiên cứu và hiểu bài học, phát triển kỹ năng tư duy sáng tạo và khám phá, từ đó nâng cao năng lực tư duy.

Thứ tư, sơ đồ Graph giúp giảng viên và sinh viên khai thác hiệu quả giáo trình và tài liệu tham khảo

Để tạo sơ đồ Graph, giảng viên và sinh viên cần tiến hành việc đọc kỹ nội dung trong giáo trình để tìm ra những kiến thức cơ bản và quan trọng nhất. Đồng thời, sử dụng các kỹ năng tư duy logic như phân tích tổng hợp, so sánh, trừu tượng hóa và khái quát hóa để phân chia đối tượng nhận thức thành các yếu tố cấu thành, sau đó tổng hợp và thiết lập các mối quan hệ phức tạp giữa các kiến thức. Đây là quá trình gia công chuyển hóa tri thức từ giáo trình, tài liệu thành tri thức riêng. Vì thế, sơ đồ Graph tạo điều kiện thuận lợi cho giảng viên, sinh viên trong việc khai thác triệt để giáo trình giảng dạy, chuyển hóa tri thức từ giáo trình và tài liệu thành hiểu biết cá nhân. Đặc biệt, sơ đồ Graph cũng giúp ích trong việc rèn kỹ năng nghiên cứu giáo trình, tài liệu, phát triển tư duy logic cho sinh viên. Từ cơ sở đó, sinh viên phát triển năng lực nhận thức một cách chủ động sáng tạo.

2.4. Nguyên tắc thiết kế và sử dụng sơ đồ Graph trong dạy học Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Quảng Bình

Thứ nhất, thiết kế và sử dụng sơ đồ Grpah phải đảm bảo mục tiêu học phần

Mục tiêu học phần là một cái đích cụ thể mà giảng viên và sinh viên cần hướng đến trong quá trình giảng dạy và học tập. Đây là kết quả cần đạt được sau khi kết thúc một nội dung, một chương hoặc một phần trong chương trình học. Do vậy, thiết kế sơ đồ Graph ở học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh phải đảm bảo mục tiêu là sinh viên

nắm được kiến thức cơ bản về tiểu sử, con người, nội dung, giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh và những đóng góp của Người đối với cách mạng Việt Nam và cách mạng thế giới. Đặc biệt, thông qua kiến thức học được, sinh viên sẽ nâng cao bản lĩnh chính trị, tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới. Đây là nguyên tắc quan trọng hàng đầu trong việc thiết kế và sử dụng sơ đồ Graph trong dạy học môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thứ hai, thiết kế và sử dụng sơ đồ Graph căn cứ vào nội dung Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh của Bộ Giáo dục và Đào tạo do Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản năm 2021 [1]

Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh là tài liệu chính thống chứa đựng kiến thức về con người và tư tưởng Hồ Chí Minh. Sử dụng giáo trình này để thiết kế sơ đồ Graph đảm bảo chính xác và đáng tin cậy trong việc truyền đạt những kiến thức quan trọng mà giảng viên và sinh viên cần nắm vững. Vì thế, trong quá trình giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh dù có sử dụng nhiều phương pháp khác nhau hay sử dụng phương pháp giảng dạy bằng sơ đồ Graph, giảng viên cần tuân thủ nội dung của giáo trình, đặc biệt là theo 6 chương đã quy định. Đây là một nguyên tắc quan trọng để đảm bảo rằng việc giảng dạy và học tập về tư tưởng Hồ Chí Minh được thực hiện một cách có chất lượng và đáp ứng được mục tiêu học phần đề ra.

Thứ ba, thiết kế và sử dụng sơ đồ Graph cần đảm bảo dễ hiểu, truyền thông tin rõ ràng, mạch lạc

Sinh viên trong lớp học là một tập hợp đa dạng về kiến thức, trình độ và khả năng tiếp thu. Vì thế, việc tạo ra các sơ đồ Graph

phải được thực hiện cho dễ hiểu, truyền tải thông tin một cách rõ ràng và mạch lạc để đảm bảo tất cả các sinh viên có cơ hội tiếp cận kiến thức một cách hiệu quả, từ đó nâng cao chất lượng dạy và học.

Để đảm bảo nguyên tắc này, trước hết, việc xây dựng sơ đồ Graph cần căn cứ vào cấu trúc logic của nội dung bài học. Mỗi yếu tố trong sơ đồ cần được biểu thị một cách rõ ràng và đơn giản. Giảng viên có thể sử dụng biểu đồ, hình ảnh, hoặc ký hiệu minh họa để làm cho thông tin trực quan và dễ hiểu. Tuyệt đối tránh sự phức tạp không cần thiết, bởi vì điều này có thể làm mất đi sự tập trung của sinh viên và làm cho sơ đồ trở nên khó hiểu. Các mối liên hệ và tương quan giữa các yếu tố trong sơ đồ cần được thể hiện một cách logic và dễ theo dõi. Điều này giúp sinh viên nắm bắt được mối quan hệ giữa các khái niệm một cách tự nhiên và không gây nhầm lẫn.

2.5. Thiết kế sơ đồ Graph trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Quảng Bình

2.5.1. Sử dụng sơ đồ Graph trong thiết kế bài giảng

Bước 1: Giảng viên xác định mục tiêu bài học.

Việc xác định mục tiêu bài học đóng vai trò quan trọng và là cơ sở để lựa chọn phương pháp sử dụng sơ đồ Graph phù hợp. Từ mục tiêu, giảng viên có thể dự kiến sử dụng loại sơ đồ (graph có hướng, graph vô hướng, graph đủ, cây, thiếu...) phù hợp với từng nội dung.

Bước 2: Thiết kế bài học bằng phương pháp sơ đồ.

- Tiến hành phân tích nội dung bài học.

Giáo viên tiến hành xác định nội dung trọng tâm, kiến thức chính cần phải nhấn mạnh, làm rõ và kiến thức phụ. Đó là các

đỉnh, các nhánh của sơ đồ. Sau khi xác định được nội dung bài học, giảng viên phân tích bài học thành những đơn vị độc lập nhằm soạn các sơ đồ, sử dụng sơ đồ hiệu quả.

- *Xác định thời gian cụ thể cho từng phần của nội dung.*

Để đảm bảo tiến trình giảng dạy, giảng viên cần định hướng, phân chia thời gian cho từng nội dung. Phần nào trọng tâm thì dành nhiều thời gian và ngược lại. Giảng viên cũng phải dự kiến thời gian cũng như tình huống có thể xảy ra trong tiến trình giảng dạy.

- *Lựa chọn các phương pháp kết hợp phát huy tối đa hiệu quả bài giảng.*

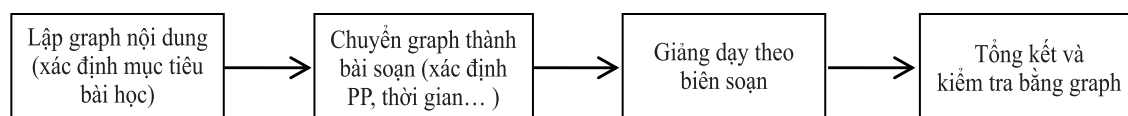
Giảng viên xác định phương pháp

giảng dạy của từng phần nội dung kiến thức, phần nào sử dụng sơ đồ, biểu bảng để làm sao có thể vừa tiết kiệm được thời gian, vừa đảm bảo đạt hiệu quả.

- *Lựa chọn và triển khai sơ đồ phù hợp với nội dung bài học.*

Tương ứng với từng nội dung bài học giảng viên sử dụng sơ đồ phù hợp để soạn đơn vị kiến thức. Khi triển khai sơ đồ Graph ở trên lớp, giảng viên triển khai từ đỉnh xuất phát đến đỉnh kết thúc, làm rõ mối quan hệ giữa các kiến thức chủ yếu (kiến thức chốt), giúp sinh viên theo dõi được sự vận động và phát triển hợp vấn đề logic của vấn đề nghiên cứu, đồng thời nắm kỹ năng đọc, lập graph, lập phương pháp học tập khoa học.

Có thể sơ đồ hóa quá trình thiết kế, giảng dạy thông qua sơ đồ như sau:



Sơ đồ 1. Quá trình thiết kế và giảng dạy bằng phương pháp sơ đồ Graph

2.5.2. Sử dụng sơ đồ trong thực hiện giảng dạy ở trên lớp

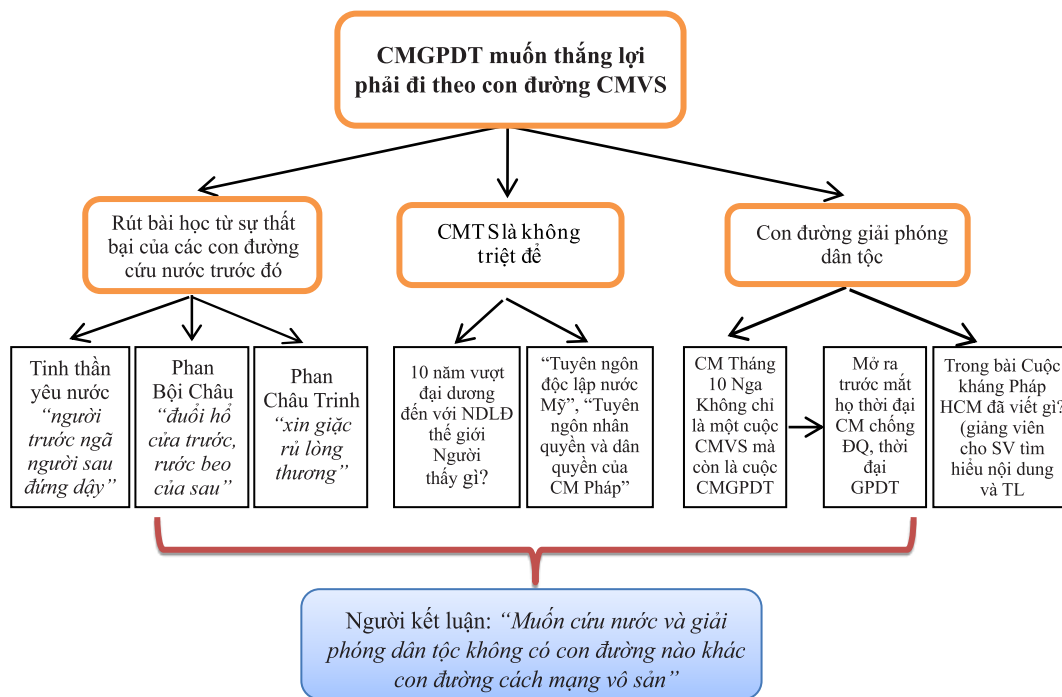
Phương pháp sử dụng sơ đồ trong việc thực hiện bài giảng trên lớp là khâu quan trọng nhất. Tuy nhiên, để mang lại hiệu quả của bài giảng, cần phải kết hợp nhiều phương pháp, phương tiện khác nhau.

Sử dụng sơ đồ Graph kết hợp với phương pháp thuyết trình:

Với phương pháp dạy học sơ đồ hóa, kết hợp với phương pháp thuyết trình có lợi thế giúp sinh viên nhận thức hiểu sâu nội

dung bài học theo một hệ thống logic và khoa học, hiểu chi tiết các yếu tố cấu thành nội dung. Cho nên, những kiến thức chốt đôi khi không được giải thích, thuyết trình một cách cụ thể sinh viên không hiểu được nội dung mà giảng viên muốn truyền đạt.

Ví dụ: Giảng viên giảng dạy chương 2, phần 2, mục 2. *Cách mạng giải phóng dân tộc phải đi theo con đường cách mạng vô sản.* Giảng viên thiết kế sơ đồ giảng dạy như sau:

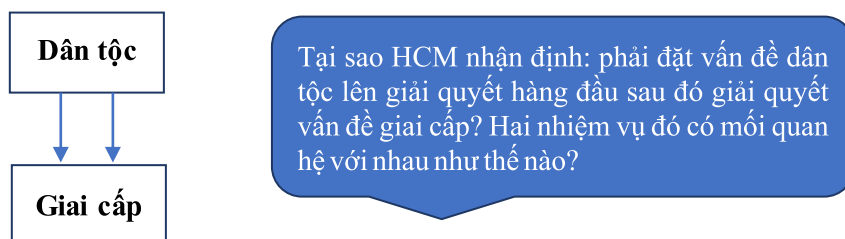


Sơ đồ 2. Graph minh họa việc giảng viên kết hợp PP sơ đồ với PP thuyết trình

- Sử dụng sơ đồ Graph với phương pháp đàm thoại đặt vấn đề:

Ví dụ, khi giảng viên dạy mục 2 “Mối

quan hệ giữa vấn đề dân tộc và vấn đề giai cấp” thuộc chương II, giảng viên đưa ra sơ đồ ngắn gọn và kèm theo câu hỏi:



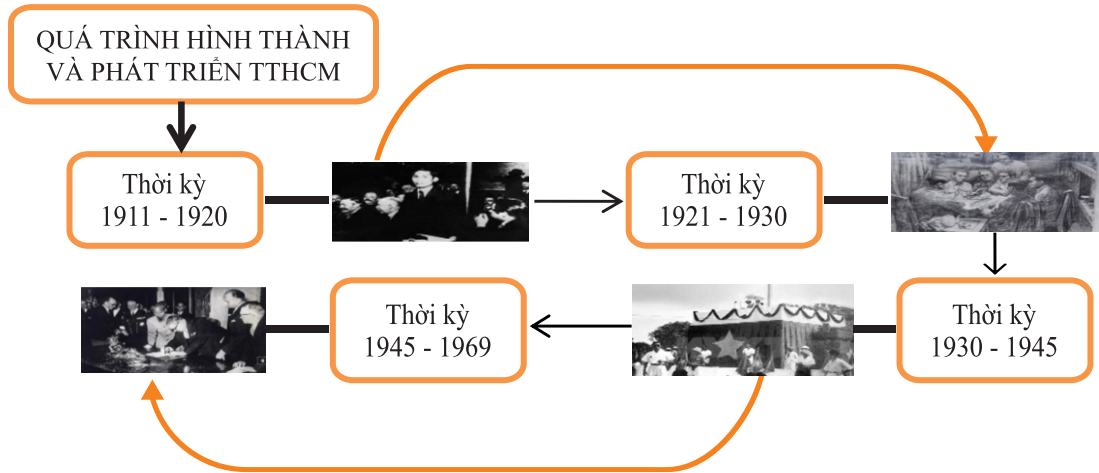
Sơ đồ 3. Sơ đồ Graph kết hợp với phương pháp đàm thoại

Sự kết phương pháp này có tác dụng điều khiển hoạt động tư duy của sinh viên, kích thích tính tích cực của hoạt động nhận thức. Bồi dưỡng cho sinh viên năng lực diễn đạt bằng lời những vấn đề khoa học một cách chính xác đầy đủ ngắn gọn mà xúc tích. Phát huy tính tích cực hoạt động học tập của sinh viên, huy động vốn tri thức của sinh viên vào việc giải quyết vấn đề.

Sử dụng sơ đồ Graph với phương pháp

thảo luận, hoạt động seminar:

Ví dụ, khi dạy mục II “Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh” trong chương I. Giảng viên chiếu sơ đồ, giải thích hình ảnh đi kèm các giai đoạn, sau đó nêu vấn đề cần thảo luận: Dựa vào cơ sở nào mà các nhà nghiên cứu lại chọn các mốc thời gian: Năm 1911, 1920, 1930, 1945, 1969 làm các mốc phân chia các thời kì hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh.



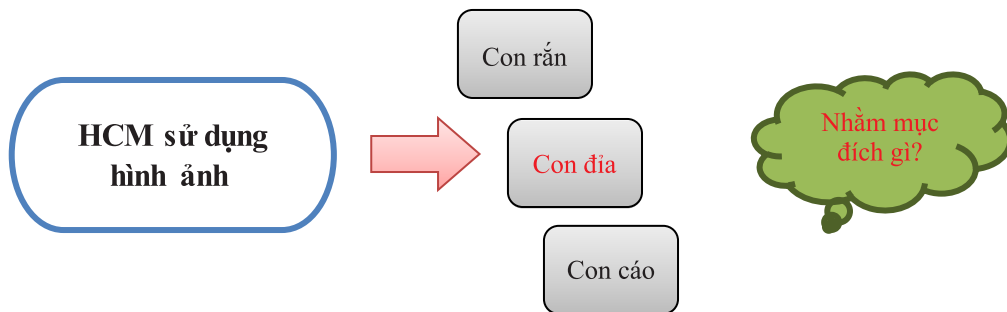
Sơ đồ 4. Kết hợp phương pháp sơ đồ với phương pháp thảo luận

Sơ đồ, kết hợp với hình ảnh minh họa sẽ làm cho nội dung sinh động, hấp dẫn và dễ hiểu, nó có tác dụng hỗ trợ cho sinh viên (một nguồn tư liệu bằng hình ảnh) trong việc khám phá, nghiên cứu vấn đề thảo luận. Qua việc sử dụng phương pháp thảo luận nhóm trong phần củng cố, giáo viên có thể thấy được mức độ hiệu quả của việc giảng dạy, từ đó tìm ra cách truyền đạt hợp lý phù hợp hơn và mang lại hiệu quả cao cho

bài học tiếp theo.

- *Sử dụng sơ đồ Graph với phương pháp nêu vấn đề*

Ví dụ: Giảng dạy một số nội dung đến các tác phẩm như: Bản án chế độ thực dân Pháp... Giảng viên đặt câu hỏi: Tại sao Hồ Chí Minh lại sử dụng hình ảnh con đĩa, con cáo, con rắn... Mục đích mà Bác sử dụng hình ảnh này là gì?



Sơ đồ 5. Việc kết hợp phương pháp sơ đồ Graph với phương pháp nêu vấn đề

Với phương pháp này, giảng viên đưa ra những tình huống có vấn đề để sinh viên giải đáp. Qua sơ đồ cho thấy, Hồ Chí Minh sử dụng hình ảnh “Con đĩa” để ví chủ nghĩa tư bản. Người viết: “Chủ nghĩa tư bản là một con đĩa có một cái vòi bám vào giai cấp

vô sản ở chính quốc và một cái vòi khác bám vào giai cấp vô sản ở thuộc địa. Nếu muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vòi. Nếu người ta chỉ cắt một vòi thôi, thì cái vòi còn lại kia vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản, con vật vẫn

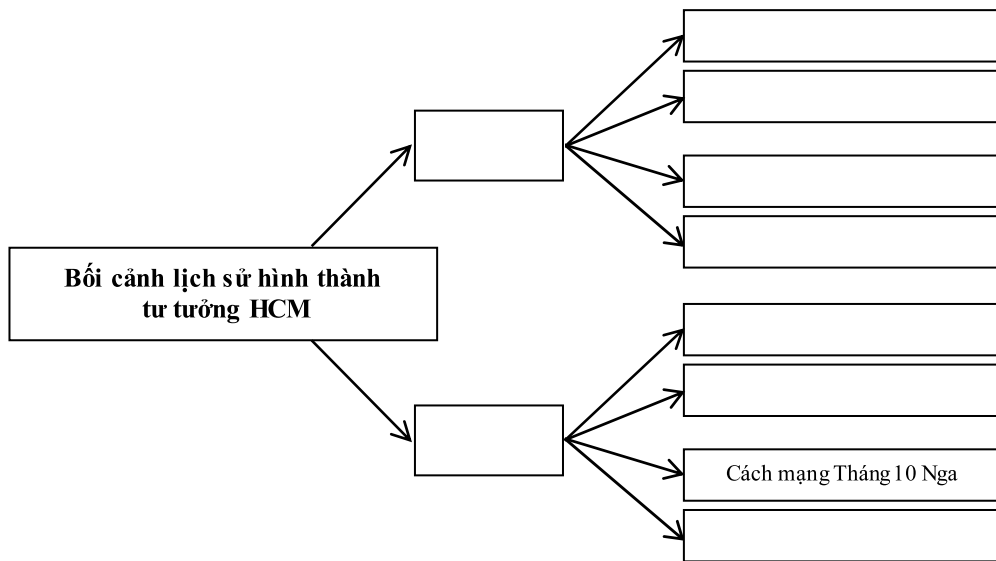
tiếp tục sống và cái vôi bị cắt đứt lại sẽ mọc ra” [2]. Người đã dùng hình ảnh “Con đĩa” để chỉ bản chất của chủ nghĩa tư bản. Dù ở đất nước nào “Con đĩa” cũng luôn là biểu tượng cho cái xấu, tanh tươi, sự ăn bám, ký sinh, nhưng để giết nó thì không hề dễ dàng vì đĩa là động vật thân mềm, dai, sống ở dưới nước. Đây là một ẩn dụ đắt giá để chỉ rõ bản chất thực sự của thực dân Pháp và từ đó khẳng định cần phối hợp chặt chẽ cách mạng ở chính quốc và thuộc địa để cắt cả hai vôi của “Con đĩa” ấy.

Như vậy, việc sử dụng sơ đồ kết hợp với phương pháp đặt và giải quyết vấn đề là phương pháp cơ bản của sự tìm tòi khoa học, phát huy tính tích cực, tự lực nhận thức của sinh viên, đồng thời rèn luyện phương pháp tự học, tự nghiên cứu, phát huy tính năng động và sáng tạo của sinh viên.

2.5.3. Sử dụng sơ đồ Graph trong kiểm tra, đánh giá, kết quả học tập

Trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh có nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá như: viết, trắc nghiệm khách quan, vấn đáp, tiểu luận... Kiểm tra đánh giá qua sơ đồ Graph là hình thức kiểm tra, đánh giá mới. Phương pháp kiểm tra bằng sơ đồ Graph, sinh viên có thêm cơ hội để rèn luyện các thao tác tư duy, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, rèn luyện các thao tác hệ thống hóa kiến thức. Giảng viên có thể sử dụng sơ đồ khuyết, sơ đồ câm để kiểm tra nhận thức sinh viên về bài học.

Ví dụ: Bối cảnh hình thành nên tư tưởng Hồ Chí Minh, giảng viên có thể sử dụng dạng sơ đồ khuyết, câm để sinh viên tư duy và điền vào những kiến thức còn thiếu



Sơ đồ 6. Sơ đồ khuyết nội dung kiến thức

Như vậy, việc thiết kế và sử dụng sơ đồ Graph trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh cần xây dựng trên nguyên tắc cụ thể. Giảng viên cần xác định dung bài học, lựa chọn và mã hóa, diễn giải, soạn

giảng theo sơ đồ Graph. Ngoài ra, để phát huy được hết ưu điểm, giảng viên kết hợp cụ thể với từng phương pháp giảng dạy khác để bài giảng sinh động, hấp dẫn, lôi cuốn sinh viên.

2.6. Thực nghiệm sử dụng phương pháp sử dụng sơ đồ Graph trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Đại học Quảng Bình

Để khảo sát hiệu quả việc sử dụng phương pháp sơ đồ Graph trong giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh. Tác giả đã tiến hành khảo sát: 02 đối tượng, số lượng 100 em sinh viên, trong đó: 50 sinh viên

năm thứ ba đã học xong học xong học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh nhưng không sử dụng phương pháp sơ đồ Graph trong giảng dạy; 50 sinh viên năm thứ hai đang học học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh và có sử dụng phương pháp sơ đồ Grap. Nội dung thực nghiệm là chương II, *Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh*. Qua khảo sát, kết quả thu được như sau:

Bảng 01. Kết quả học tập sinh viên

TT	Lớp	Số lượng	Kết quả đạt được			
			Điểm giỏi (từ 8-10 điểm)	Điểm khá (từ 7 đến dưới 8)	Điểm trung bình (từ 5 - dưới 7)	Điểm yếu (dưới 5)
1	ĐHGD tiểu học K63	50	13/50	32/50	5/50	0
2	Đại học Tiểu học K64	50	24/50	26/50	0/50	0

Dựa trên khảo sát, trong lớp đại học Tiểu học K63 (50 sinh viên), khi không sử dụng phương pháp sơ đồ Graph, có 13/50 sinh viên đạt điểm giỏi (26%), 32/50 sinh viên đạt điểm khá (64%), 5/50 sinh viên đạt điểm trung bình (10%), không có sinh viên đạt điểm yếu. Trong lớp Tiểu học K64 (50 sinh viên) đang sử dụng phương pháp sơ đồ Graph, kết quả là 24/50 sinh viên đạt điểm giỏi (48%), 26/50 sinh viên đạt điểm khá (52%), không có sinh viên đạt điểm trung bình hay yếu. Khi so sánh kết quả kiểm tra về nội dung chương II, ta thấy hiệu quả với sự chênh lệch trong kết quả điểm giữa hai lớp. Lớp Đại học Tiểu học K63 đạt kết quả cao hơn. Điều này thể hiện tích cực của việc sử dụng sơ đồ Graph trong việc giảng dạy và học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Để khẳng định thêm độ chính xác kết quả thực nghiệm sư phạm, chúng tôi lấy ý kiến đánh giá 14 cán bộ giảng viên giảng dạy các môn Lý luận chính trị. Kết quả cho thấy 100% giảng viên đồng tình với việc sử

dụng sơ đồ Graph trong giảng dạy môn Lý luận chính trị nói chung, và môn Tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng. Họ nhấn mạnh rằng sơ đồ Graph tạo điều kiện thuận lợi cho việc giảng dạy những phần kiến thức phức tạp, trừu tượng và mang tính khái quát cao. Sinh viên dễ dàng tiếp thu tri thức và thể hiện sự hứng thú.

3. KẾT LUẬN

Sơ đồ Graph là một trong những phương tiện, phương pháp hiệu quả trong công tác giảng dạy. Ở học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh, phương pháp sơ đồ Graph có vai trò rất quan trọng giúp việc giảng dạy đạt hiệu quả trong mỗi bài giảng. Sinh viên hứng thú và ghi nhớ kiến thức sâu sắc. Mặc dù có ưu thế trong quá trình dạy học, nhưng Graph không phải là phương tiện, phương pháp vạn năng và không được tuyệt đối hóa nó trong quá trình dạy học. Sơ đồ cần được kết hợp với các phương pháp, phương tiện dạy học khác nhau mới đạt được hiệu quả cao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), *Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh* (dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (2011), *toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 2, tr.30.
- [3] <http://doc.edu.vn/tai-lieu/de-tai-su-dung-phuongphap-Graph-trong-day-hoc-phan-sinh-thai-hoc-thpt>.

Lời cảm ơn: Bài báo này được tài trợ bởi đề tài cấp cơ sở Trường Đại học Quảng Bình, mã số đề tài: CS.04.2023.

Liên hệ:

ThS. Trương Thị Thu Hà

Phòng Khoa học công nghệ Đối ngoại và Học liệu, Trường Đại học Quảng Bình

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: hattt@qbu.edu.vn

Ngày nhận bài: 25/8/2023

Ngày gửi phản biện: 25/8/2023

Ngày duyệt đăng: 26/02/2025